

Số: 30/2021/QĐST- HNGĐ

CB, ngày 11 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án **hôn nhân gia đình** thụ lý số: **06/2021/TLST- HNGĐ** ngày 15 tháng 01 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Nông Thị N** – sinh năm 1992

HKTT: Xóm N C, xã C T, thành phố CB, tỉnh CB.

Chỗ ở hiện nay: L B, H S , H Q, CB.

- *Bị đơn:* **Nông Trần H** – sinh năm 1990

HKTT: Xóm N C, xã C T, thành phố CB, tỉnh CB.

Chỗ ở hiện nay: Xóm 05, xã C T, thành phố CB, tỉnh CB.

Căn cứ vào khoản 3,4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Chị Nông Thị N** – sinh năm 1992

HKTT: Xóm N C, xã C T, thành phố CB, tỉnh CB.

Chỗ ở hiện nay: L B, H S , H Q, CB.

**Anh Nông Trần H** – sinh năm 1990

HKTT: Xóm N C, xã C T, thành phố CB, tỉnh CB.

Chỗ ở hiện nay: Xóm 05, xã C T, thành phố CB, tỉnh CB.

## **2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị N và anh Nông Trần H.

- **Về con chung:** Quá trình chung sống vợ chồng chị Nông Thị N và anh Nông Trần H có 01 con chung là Nông Thị N B (Giới tính: Nữ; sinh ngày 06/01/2012).

Các đương sự cùng thống nhất thoả thuận về việc nuôi con chung sau khi ly hôn như sau:

Anh Nông Trần H là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là Nông Thị N B (Giới tính: Nữ; sinh ngày 06/01/2012) đến khi con chung thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nông Trần H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/01 tháng đến khi con chung thành niên. Cấp dưỡng theo hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 3/2021.

Thăm nom con chung sau khi ly hôn: Sau khi ly hôn người không trực tiếp có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

### **- Về việc chia tài sản chung, nợ chung:**

Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác nhận có tài sản chung nH tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên đương sự xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **- Về án phí:**

Chị Nông Thị N và anh Nông Trần H mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp thuận tình ly hôn. Ngoài ra, chị Nông Thị N còn phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nông Thị N tự nguyện nộp thay số tiền án phí cho anh Nông Trần H. Tổng số tiền án phí chị N phải chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị N đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000960

ngày 13/01/2021 đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố CB, tỉnh CB.  
Xác nhận chị N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh CB;
- Viện kiểm sát nhân dân TPCB;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPCB;
- UBND xã S H, huyện H Q,  
tỉnh CB;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Hoài Phương**